

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KONTUM**

Số 2528/UBND-KT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 04 tháng 9 năm 2018

Về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2018

Kính gửi:

- Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Triển khai các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2018, Ủy ban nhân dân đã ban hành Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 về chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

Thực hiện Văn bản số 9737/BTC-NSNN ngày 14/8/2017 của Bộ Tài chính về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2018. Nhằm phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu, chi NSNN năm 2018 theo dự toán đã được giao, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố bám sát các nội dung, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện, trong đó cần tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Tăng cường công tác quản lý thu trên địa bàn, chống thất thu, chống buôn lậu, gian lận thương mại; giảm tỷ lệ nợ đọng thuế xuống dưới 5% tổng thu NSNN, tập trung rà soát, nắm chắc tình hình nợ thuế của các chi cục trực thuộc; phân loại các nhóm nợ có khả năng thu, nợ không có khả năng thu. Thực hiện nghiêm chỉnh sách tài khóa và các kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra; phấn đấu hoàn thành đạt và vượt dự toán thu NSNN năm 2018 do Hội đồng nhân dân quyết nghị để có nguồn đáp ứng các nhiệm vụ chi theo dự toán và xử lý các nhiệm vụ phát sinh.

2. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giải quyết kịp thời vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền liên quan đến điều kiện kinh doanh, đất đai, thị trường,... tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp tham gia hoạt động sản xuất - kinh doanh.

3. Cơ quan tài chính tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp mình quản lý chi NSNN theo đúng chế độ quy định, trong phạm vi dự toán được giao đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; rà soát các chế độ, chính sách an sinh xã hội, nhất là các

khoản chi cho con người để đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng thời gian theo quy định. Trong đó:

a) Chủ động điều hành đảm bảo cân đối ngân sách các cấp, tổ chức chi ngân sách theo dự toán, khả năng thu ngân sách và tiến độ một số nguồn thu gắn với dự toán chi đầu tư phát triển (*thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết*); xử lý, sắp xếp các nhiệm vụ kể cả nhiệm vụ phát sinh trong phạm vi dự toán giao; giãn tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chưa cấp thiết vào cuối năm, chỉ thực hiện khi cân đối được nguồn. Khắc phục triệt để những sai sót liên quan kết luận kiểm toán NSNN năm 2016, 2017 không để tiếp tục tái diễn trong thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và các năm sau.

b) Chủ động dành nguồn để thực hiện các chính sách Nhà nước đã ban hành, giảm nguồn NSTW phải hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ NSTW cho NSDP thực hiện các chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2017 - 2020; Văn bản số 7269/BTC-NSNN ngày 02/6/2017 của Bộ Tài chính về việc kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành, trong đó:

- Đối với các địa phương có nguồn cải cách tiền lương dự kiến hết năm 2018 còn dư (*sau khi đã dành nguồn để thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, chính sách tinh giản biên chế năm 2018 theo chế độ quy định*), thực hiện phân bổ, giao kinh phí chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành (*phần NSTW phải hỗ trợ theo chế độ*).

- Đối với các địa phương không còn dư nguồn thực hiện cải cách tiền lương, chủ động sử dụng nguồn NSDP và nguồn NSTW hỗ trợ bố trí dự toán đầu năm để thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo chế độ quy định.

Kết thúc năm, địa phương có trách nhiệm báo cáo quyết toán cụ thể với Sở Tài chính kinh phí chi trả cho từng chính sách, chế độ an sinh xã hội; trường hợp thừa, thiếu so với mức đã bố trí dự toán năm 2018, Sở Tài chính tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính xem xét xử lý theo quy định.

c) Quản lý, sử dụng dự phòng NSDP theo quy định của Luật NSNN, tập trung cho các nhiệm vụ khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ, dịch bệnh và một số nhiệm vụ quan trọng cấp bách phát sinh;

d) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ đến hạn phải trả của NSDP, điều hành vay nợ của NSDP theo khả năng huy động vốn và đảm bảo không vượt mức vay Trung ương giao;

đ) Trường hợp thu NSDP dự kiến giảm so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao, Ủy ban nhân dân các cấp phải chủ động xây dựng phương án điều hành để đảm bảo cân đối NSDP, ưu tiên thực hiện các chính sách, chế độ liên quan con người, an sinh xã hội; xóa đói giảm nghèo. Cụ thể:

- Chủ động sử dụng các nguồn lực để xử lý cân đối NS cấp mình theo thứ tự sau:

+ Tạm giữ lại 50% dự toán dự phòng ngân sách cấp

+ Các nguồn lực tài chính hợp pháp khác của địa phương (*quỹ dự trữ tài chính, kết dư ngân sách,...*).

+ Một phần nguồn cải cách tiền lương còn dư (nếu có) sau khi đã đảm bảo nguồn thực hiện tiền lương theo mức lương cơ sở 1.390.000 đồng/tháng và các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành phần NSDP đảm bảo theo Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 28/04/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Trường hợp sau khi sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp không đảm bảo bù đắp số giảm thu NS, phải thực hiện sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi đã bố trí dự toán năm 2018 sang năm 2019 và các năm sau; trong đó cần chủ động cơ cấu lại chi đầu tư phát triển địa phương trong trường hợp chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất, xố số kiến thiết tăng lớn, cơ quan tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân đồng cấp giảm chi đầu tư bố trí từ nguồn cân đối NSDP (*không kể chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất, xố số kiến thiết⁽¹⁾*) và tăng tương ứng chi đầu tư từ nguồn tăng thu xố số kiến thiết và tiền sử dụng đất. Tạo nguồn để cân đối các nhiệm vụ chi thường xuyên do giảm thu.

- Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp xảy ra thiếu hụt tạm thời quỹ ngân sách các cấp, phải kịp thời báo cáo cấp trên để xem xét, xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật NSNN.

e) Rà soát, đẩy nhanh tiến độ chi ngân sách, kể cả chi cho các chế độ, chính sách, nhiệm vụ, đề án theo các chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia. Hết năm ngân sách, chỉ những khoản dự toán chi chưa thực hiện được hoặc chưa chi hết theo quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật NSNN năm 2015 mới được phép chuyển nguồn sang năm sau để thực hiện, số còn lại sẽ bị cắt, hủy dự toán. Các đơn vị, địa phương phải chịu trách nhiệm giải trình trước Ủy ban nhân dân tỉnh về chậm tiến độ giải ngân dẫn đến mất nguồn (*đặc biệt các nguồn vốn Trung ương bổ sung mục tiêu cho địa phương; Trung ương không xem xét chuyển nguồn hay bổ sung để đảm bảo cho các khoản chi này*). Theo đó các địa phương phải chủ động cân đối, bố trí NSDP để thực hiện các nhiệm vụ phát sinh trên địa bàn do không được chuyển nguồn theo quy định.

4. Khẩn trương thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công năm 2018, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/08/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công; Văn bản số 762/UBND-KT ngày 30/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

5. Tập trung triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016 -2020; đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn. Tiếp tục rà soát, thực hiện các biện pháp giảm mức phí, chi phí đầu vào cho doanh nghiệp theo chỉ đạo của Chính phủ; nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

6. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực theo phân công nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh

¹ Riêng nguồn thu XSKT ngân sách cấp tỉnh hưởng 100% thuộc thẩm quyền điều chỉnh của cấp tỉnh.

giao tại Kế hoạch số 2036/KH-UBND ngày 04/9/2015⁽²⁾, Kế hoạch số 2344/KH-UBND ngày 30/8/2017 và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Thực hiện cơ cấu lại ngân sách nhà nước chỉ cho các lĩnh vực này theo Kế hoạch số 1195/KH-UBND ngày 05/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Chương trình số 28-CTr/TU ngày 24/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững.

6. Quán triệt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/05/2018 của Hội nghị Trung ương 7 Khóa XII nhằm đẩy mạnh việc tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị, nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương và cơ cấu lại chi NSNN, Chương trình 53-CTr/TU ngày 21/2/2018 của Tỉnh ủy Kon Tum và Kế hoạch số 740/KH-UBND ngày 28/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thông báo đến các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT8.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn

⁽²⁾ Triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum.